

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN F.I.T**

Số: 24/2021/FIT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.**

Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T**

Mã chứng khoán: FIT

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 730 94688

Người thực hiện công bố thông tin: (Bà) Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Chức vụ: Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 08/9/2021, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T họp và thông qua Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐQT về việc Thông qua một số nội dung trong việc triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu năm 2021 và sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết HĐQT số 08/2021/NQ-HĐQT, 10/2021/NQ-HĐQT.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/9/2021 tại đường dẫn <https://fitgroup.com.vn/> – Mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HC.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Nguyễn Thị Minh Nguyệt

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua một số nội dung trong việc triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu năm 2021 và sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết HĐQT số 08/2021/NQ-HĐQT, 10/2021/NQ-HĐQT)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“**Công Ty**”);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị của Công Ty số 13/2021/BBH-HĐQT ngày 08/9/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐQT ngày 09/7/2021 và Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐQT ngày 06/8/2021 của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

A. Về trình tự thực hiện các đợt phát hành năm 2021:

1. Thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trước (Đợt 1);
2. Sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu Đợt 1, Công Ty sẽ thực hiện đồng thời việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (Đợt 2). Công Ty sẽ thực hiện chốt danh sách cổ đông để thực hiện đồng thời quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu;
3. Đợt 3 là thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ, sẽ được thực hiện sau khi hoàn tất Đợt 1 và Đợt 2 nêu trên.

B. Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- 1.1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T
- 1.2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (mã FIT)
- 1.3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 1.4. Đối tượng được chia cổ tức: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền hưởng cổ tức bằng cổ phiếu.
- 1.5. Phương thức thực hiện: Cổ tức sẽ phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
- 1.6. Tỷ lệ thực hiện quyền: Được chia theo tỷ lệ 10:1 cho các cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách (mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu cổ tức).
- 1.7. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (tính theo mệnh giá): tạm tính theo vốn điều lệ hiện tại là 25.473.024 cổ phiếu, số lượng thực tế sẽ phụ thuộc vào số lượng phát hành thành công khi thực hiện chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Đợt 1). Công Ty đang trong quá trình thực hiện Đợt 1 với tổng

khối lượng phát hành dự kiến là 8.000.000 cổ phiếu; và theo trình tự nêu trên, việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức sẽ thực hiện sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Do đó, khối lượng cổ phiếu phát hành thêm để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu có thể tăng thêm tối đa 800.000 cổ phiếu (tương ứng với số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tối đa trên số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động), lên mức 26.273.024 cổ phiếu.

- 1.8. Loại hình cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức: Cổ phiếu phổ thông.
- 1.9. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết: Số lượng cổ phiếu mới phát hành để thực hiện việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu mà mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 109 cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ được nhận cổ tức bằng số cổ phiếu như sau: $109 \times 10\% = 10,9$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phiếu cổ đông A có quyền nhận là 10 cổ phiếu.

Phần chênh lệch giữa giá trị lợi nhuận dự kiến chia với tổng số cổ phiếu thực tế phân phối cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức sẽ được giữ lại ở quỹ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- 1.10. Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020.
- 1.11. Thời gian thực hiện: Trong quý 3, 4 năm 2021
- 1.12. Vốn điều lệ trước khi phát hành: 2.547.302.470.000 đồng (chưa bao gồm phần vốn điều lệ tăng thêm do phát hành cổ phiếu cho người lao động dự kiến 80.000.000.000 đồng);
- 1.13. Số cổ phiếu trước khi phát hành: 254.730.247 cổ phiếu (chưa bao gồm cổ phiếu tăng thêm do phát hành cổ phiếu cho người lao động dự kiến 8.000.000 cổ phiếu);
- 1.14. Số cổ phiếu đang lưu hành: 254.730.247 cổ phiếu (chưa bao gồm cổ phiếu tăng thêm do phát hành cổ phiếu cho người lao động dự kiến 8.000.000 cổ phiếu);
- 1.15. Vốn điều lệ sau phát hành: 2.802.032.710.000 đồng (có thể tăng thêm 88.000.000.000 đồng do ảnh hưởng của kết quả đợt phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động và cổ tức của số cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động)

2. Phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- 2.1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T
- 2.2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (mã FIT)
- 2.3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 2.4. Vốn điều lệ trước khi phát hành: 2.547.302.470.000 đồng (chưa bao gồm phần vốn điều lệ tăng thêm do phát hành cổ phiếu cho người lao động dự kiến 80.000.000.000 đồng);
- 2.5. Số cổ phiếu đang lưu hành: 254.730.247 cổ phiếu (chưa bao gồm cổ phiếu tăng thêm do phát hành cổ phiếu cho người lao động dự kiến 8.000.000 cổ phiếu)
- 2.6. Số cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 50.946.049 cổ phiếu
- 2.7. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 2.8. Tổng giá trị chào bán: 509.460.490.000 đồng
- 2.9. Loại hình cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông
- 2.10. Đối tượng được nhân quyền mua cổ phiếu phát hành thêm: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
- 2.11. Phương thức thực hiện: Chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức

thực hiện quyền.

- 2.12. Tỷ lệ thực hiện quyền: Được chia theo tỷ lệ 5:1 cho các cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách (mỗi cổ đông sở hữu 05 cổ phiếu được nhận quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới).

Do ảnh hưởng của đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, tỷ lệ thực hiện quyền này sẽ được điều chỉnh để đảm bảo số cổ phiếu phát hành thêm không vượt quá khối lượng đăng ký chào bán là 50.946.049 cổ phiếu. Nếu phát hành toàn bộ 8.000.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu có thể sẽ điều chỉnh về mức: 100:19,39101, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt quyền được quyền mua 19,39101 cổ phiếu mới.

- 2.13. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: Không giới hạn.

Trong trường hợp không phân phối hết số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán, HĐQT sẽ xem xét sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác để bổ sung.

- 2.14. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Do đây là đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, nên không làm tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài nếu tất cả các cổ đông thực hiện quyền mua tương ứng. Trong trường hợp nhà đầu tư trong nước không thực hiện quyền mua, số cổ phiếu này sẽ được chào bán cho các nhà đầu tư trong nước khác nhằm đảm bảo không làm tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

- 2.15. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết:

Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết bao gồm:

- a. Số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt chào bán;
- b. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán cổ phiếu được mua của cổ đông hiện hữu;
- c. Số cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán so với tổng của số lượng cổ phiếu cổ đông đã thực hiện quyền mua, số lượng cổ phiếu từ chối quyền mua và số cổ phiếu lẻ.

Toàn bộ số cổ phiếu chưa phân phối hết trong các tình huống nêu trên, HĐQT sẽ chào bán cho các cổ đông, nhà đầu tư khác có nhu cầu, với các điều kiện sau:

- Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Là nhà đầu tư trong nước quan tâm và bày tỏ mong muốn mua cổ phiếu FIT;
- Cổ đông, nhà đầu tư mua cổ phiếu do phân phối hết không dẫn đến việc làm tăng tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư, cổ đông lên mức phải thực hiện chào mua công khai;
- Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: “*Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.*”;
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

- 2.16. Chuyển nhượng quyền mua:

- a. Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng không phải nhà

đầu tư nước ngoài, đối tượng nhận chuyển nhượng và thực hiện quyền mua cổ phiếu khi mua cổ phiếu phải tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: “*Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau*”; chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ 3.

- b. Quyền mua cổ phiếu được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa hai bên.
- c. Việc nhận chuyển nhượng quyền mua không được dẫn đến việc bên nhận chuyển nhượng quyền mua và mua cổ phiếu của đợt phát hành này vượt quá tỷ lệ sở hữu và phải chào mua công khai.

2.17. Thời gian thực hiện: Trong quý 3, 4 năm 2021, sau khi có chấp thuận của UBCK Nhà nước;

2.18. Hạn chế chuyển nhượng:

- a. Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền được tự do chuyển nhượng;
- b. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

2.19. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Theo phương án Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán (dự kiến 509.460.490.000 đồng), sau khi trừ đi các chi phí phục vụ phát hành, sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động của Công Ty, tăng vốn cho các công ty thành viên, cụ thể như sau:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán:	509.460.490.000 đồng
Tăng vốn cho công ty con:	
- Tăng vốn cho Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (TSC):	251.143.070.000 đồng
Trường hợp TSC tăng vốn trước khi Công Ty hoàn tất đợt phát hành, HĐQT ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc thu xếp nguồn khác để thực hiện góp vốn vào TSC. Công Ty sẽ dùng số tiền tương ứng thu về từ đợt phát hành để thanh toán bù đắp cho khoản đã huy động để nộp tiền tăng vốn TSC trước đó.	
Trả nợ vay:	104.000.000.000 đồng
Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh:	154.317.420.000 đồng

C. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:

HĐQT thông qua việc đăng ký lưu ký toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu và chia cổ tức bằng cổ phiếu của Công Ty và đưa số cổ phiếu này lên niêm yết bổ sung và giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Số lượng cổ phiếu đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm của Công Ty sau khi hoàn thành đợt phát hành tăng vốn từ chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu năm 2021.

2. Thời gian dự kiến đăng ký lưu ký và niêm yết: Năm 2021.

D. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

Trong đợt phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền;
- Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS);
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS);
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết. Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu). Chi tiết đánh giá mức độ rủi ro sẽ được trình bày trong Bản cáo bạch.

Giá trị thị trường của cổ phiếu Công Ty

+ Trường hợp giá đóng cửa cổ phiếu FIT tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền lớn hơn giá phát hành, giá tham chiếu của cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$Ppl = \frac{Pt + Pr_1 * I_1}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

- ✓ Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng.
- ✓ Pt: Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền (Giá định: 20.000 đồng/ cổ phiếu);
- ✓ Pr₁: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/ cổ phần);
- ✓ I₁: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (20%);
- ✓ I₂: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 10%;

Với giả định trên, tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua và quyền nhận cổ tức bằng cổ phần, giá thị trường của cổ phiếu Công Ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned} Ppl &= \frac{Pt + [Pr_1 * 20\%]}{1 + 20\% + 10\%} \\ &= \frac{20.000 + 10.000 * 20\%}{1 + 20\% + 10\%} \\ &= 16.923 \text{ đồng/ cổ phần} \end{aligned}$$

+ Trường hợp giá đóng cửa cổ phiếu FIT tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền nhỏ hơn giá phát hành, giá tham chiếu của cổ phiếu FIT tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ không bị điều chỉnh.

- E. HĐQT giao Người đại diện theo pháp luật chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT giao cho Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục pháp lý để triển khai công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật, người quản lý, các Phòng, Ban, Đơn vị của Công Ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TU. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Thị Minh Nguyệt

